

# ĐỀ CƯƠNG TỔNG QUÁT COURSE SYLLABUS

**Môn học: Nghiệp vụ Ngoại thương**

**Course's name: Foreign Trade Techniques**

## 1. Thông tin chung/General Information

<b>Mã số môn học/ Course Code:</b>	KY01			
<b>Số tín chỉ/ Credits:</b>	3			
<b>Số tiết/ Hours:</b>	Lý thuyết/ <i>Theory/</i> 21 tiết/21 periods	Thực hành/ <i>Practice/</i> 15 tiết/ 15 periods	Bài tập/ <i>Exercise/</i> 9 tiết/9 periods	Thuyết trình/ <i>Presentation</i>
<b>Môn học tiên quyết/ Pre- requisite course:</b>	- Môn học bắt buộc: Thanh toán quốc tế <i>Compulsory</i> <i>Subject:</i> <i>International</i> <i>Payments</i>	- Môn học bổ trợ: Vận tải và bảo hiểm <i>Additional Subject:</i> <i>International</i> <i>Transportation &amp;</i> <i>Insurances</i>		
<b>CTĐT/ Program</b>	Kinh tế đối ngoại ( <i>International economic Relations</i> )			
<b>Trình độ/ Level</b>	Năm 3 ( <i>the Third year student</i> )			

## 2. Mục tiêu môn học/ (Course Purposes/ Aims)

- 2.1. Sinh viên có thể áp dụng các kiến thức trong các giao dịch thanh toán quốc tế.
  - 2.2. Sinh viên có thể áp dụng các kiến thức cơ bản trong giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế.
  - 2.3. Sinh viên có thể thực hành các nghiệp vụ trong lĩnh vực giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế.
- 2.1. *Students can apply knowledge in international payments.*
  - 2.2. *Students can apply basic knowledge in international trade transactions.*
  - 2.3. *Students can practice professional techniques in international transactions.*

## 3. Tóm tắt nội dung môn học/Course Outlines

Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các điều thương mại quốc tế, các chính sách quản lý của nhà nước trong lĩnh vực xuất nhập khẩu. Bên cạnh đó, sinh viên có thể phân tích được các phương thức giao dịch mua bán chủ yếu trên thị trường quốc tế, soạn thảo các hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, thiết lập được các chứng từ trong giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế thông thường, thực hiện các bước của quy trình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa. Cuối cùng, sinh viên có thể thực hành khai báo hải quan điện tử cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

*Provide to students the knowledge of international commercial terms, government import-export policies. Additionally, learners can analyze types of international transactions, prepare sales contract, shipping documents, and perform processing steps of import-export goods. Learner can practice electronic customs clearance for import-export goods.*

#### **4. Tài liệu giảng dạy/ Textbook and additional learning materials**

##### **4.1 Tài liệu bắt buộc/ Textbook**

[1] Giáo trình kỹ thuật kinh doanh xuất nhập khẩu, Lê Tuấn Lộc, NXB ĐHQG TP. HCM, 2013.

[1] *Import-Export Techniques Textbook, Le Tuan Loc, Vietnam National University Publishing House, TP HCM, 2013.*

##### **4.2 Tài liệu tham khảo/ Additional learning materials**

[2] Biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi, Nhà xuất bản lao động, 2014.

[3] Các điều kiện thương mại quốc tế, ICC, Nhà xuất bản Thông tin và truyền thông, 2010.

[4] Phần mềm khai báo Hải quan điện tử VNACCS.ECUS5.

[5] Giáo trình Thuế & Thủ tục Hải quan, Lê Tuấn Lộc, Nhà xuất bản đại học quốc gia, 2014.

[2] *Import-Export Tax 2014, Labor Publishing, 2014.*

[3] *Incoterm 2010, International Chamber of Commerce (ICC), Information and Telecommunication Publishing Ha Noi, 2010.*

[4] *Software for declaration import export customs: VNACCS.ECUS5.*

[5] *Taxes & Customs Procedures, Lê Tuấn Lộc, Vietnam National University Publishing, 2014.*

#### **5. Chuẩn đầu ra môn học/Learning outcomes**

LO1: Áp dụng được các điều kiện thương mại quốc tế trong giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế.

LO2: Áp dụng các quy định của Nhà nước trong hoạt động giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế.

LO3: Phân tích được các phương thức giao dịch trên thị trường quốc tế để quyết định hình thức mua bán phù hợp.

LO4: . Soạn thảo các điều khoản của hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế.

LO5: Áp dụng lập và kiểm tra các chứng từ trong giao dịch mua bán hàng hóa quốc tế.

LO6: Thực hiện các bước của quy trình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.

LO7: Thực hành khai báo hải quan điện tử cho lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu.

*LO1: Apply international commercial terms to the transactions of international trade.*

*LO2: Apply government policies to the transactions of international trade.*

*LO3: Analyze types of international transactions to determine appropriate type of international transaction.*

*LO4: Prepare articles of sales contract for international trade.*

*LO5: Apply to prepare and check shipping documents in international trade.*

*LO6: Perform processing steps of import-export goods.*

*LO7: Practice electronic customs declaration for import-export goods (VNACCS-VCIS.ECUS5)*

#### **6. Phương pháp học tập/ Learning Methods**

- Thuyết giảng
- Bài tập nhóm
- Thảo luận.
- Bài tập cá nhân

- *Lecture presentation*
- *Group Exercise*
- *Discussion.*
- *Individual Exercise.*

### 7. Phương pháp đánh giá/ *Assessment Method*

<b>TT/No</b>	<b>Phương pháp/ <i>Method</i></b>	<b>Tỷ trọng/ <i>Proportion</i></b>	<b>Hình thức/ <i>Form</i></b>	<b>Chuẩn đầu ra/ <i>Learning Outcomes</i></b>
1	Quá trình Duration	30%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điểm hoạt động trên lớp</li> <li>- Participation (thảo luận/Discussion, phát biểu/Opinion): 10%</li> <li>- Bài tập nhóm: 20%</li> <li>Group Exercises</li> </ul>	LO <sup>1</sup> ,LO <sup>2</sup> ,LO <sup>3</sup> , LO <sup>4</sup> ,LO <sup>5</sup> ,LO <sup>6</sup> , LO <sup>7</sup>
2	Thi giữa kì Mid-term test	20%	Trắc nghiệm/Quizzes (100%)	LO <sup>1</sup> ,LO <sup>2</sup> , LO <sup>3</sup>
3	Kiểm tra cuối kỳ/ <i>Final exam</i>	50%	Trắc nghiệm/ <i>Quizzes</i> (100%)	LO <sup>1</sup> ,LO <sup>2</sup> ,LO <sup>3</sup> , LO <sup>4</sup> ,LO <sup>5</sup> ,LO <sup>6</sup> , LO <sup>7</sup>
4	<b>Tổng cộng/<i>Total</i></b>	<b>100%</b>		

FOUNDED 2000